

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/4/2021.

V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường.
2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2021, về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Hồng C - sinh năm 1991, có mặt.
Địa chỉ: ấp Ph, xã Th, huyện G, tỉnh K.
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Ng - sinh năm 1990, vắng mặt.
Địa chỉ: ấp Ph, xã Th, huyện G, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/12/2020, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Dương Hồng C như sau: Bà kết hôn với ông Nguyễn Văn Ng vào năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã xã Th, huyện G, tỉnh K vào ngày 25/11/2016.

Sau khi kết hôn, vợ chồng bà sống hạnh phúc được hơn 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng bà không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc vợ con, ông Nguyễn Văn Ng thường xuyên cờ bạc, nhậu nhẹt, bà khuyên can nhiều lần nhưng ông Ng không thay đổi nên vợ chồng bà sống ly thân đã 01 năm nay, trong thời gian sống ly thân vợ chồng bà không liên lạc với nhau. Sau thời gian mâu thuẫn và sống ly thân, bà xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được, bà không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Văn Ng nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng.

Thời gian chung sống với nhau vợ chồng bà có 02 người con chung tên Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày 24/5/2018.

Về tài sản chung: Vợ chồng bà không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà cam đoan vợ chồng bà không có nợ chung. Nếu sau khi vợ chồng bà ly hôn mà có người kiện vợ chồng bà đòi nợ chung thì bà hoàn toàn chịu trách nhiệm trả nợ chung theo quy định của pháp luật.

Nguyên vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Bà xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng.

Về con chung: Bà yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày 24/5/2018 và yêu cầu ông Nguyễn Văn Ng phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Ng đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng ông Nguyễn Văn Ng không đến Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay bất cứ yêu cầu nào của ông Nguyễn Văn Ng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Dương Hồng C vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng, đồng thời, bà yêu cầu được nuôi con chung là cháu Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày 24/5/2018 và yêu cầu ông Nguyễn Văn Ng phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, ngoài ra bà không yêu cầu gì thêm.

- Phát biểu của kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang tại phiên tòa:

Về việc tuân thủ theo pháp luật về tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã tuân thủ các thủ tục về thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết vụ kiện; Việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định; Thủ tục công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo qui định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự tại phiên tòa, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Dương Hồng C được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 cháu Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày 24/5/2018 cho bà Dương Hồng C nuôi dưỡng, đồng thời, buộc ông Nguyễn Văn Ng phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; Về tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không có đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Văn Ng là bị đơn trong vụ án, ông Nguyễn Văn Ng có địa chỉ rõ ràng, đó cũng là nơi ông đăng ký hộ khẩu thường trú, hiện nay ông Nguyễn Văn Ng vẫn còn hộ khẩu thường trú ở địa chỉ trên. Ngày 18/3/2021, Tòa án có làm việc với bà Nguyễn Thị B, là mẹ ruột của ông Nguyễn Văn Ng để xác minh về hôn nhân của bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng thì được bà B cung cấp thông tin rằng ông Nguyễn Văn Ng hiện vẫn còn hộ khẩu thường trú ở địa phương, ông Nguyễn Văn Ng vừa mới rời địa phương đi làm ở thành phố. Về mâu thuẫn vợ chồng thì bà cho biết vợ chồng ông Ng có cãi nhau và bà C bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, 02 đứa con chung của họ do bà đang nuôi dưỡng. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn Ng được mẹ ruột ông Ng nhận thay và cam kết giao lại cho ông Ng. Ông Ng biết việc bà C xin ly hôn với ông. Tuy nhiên, ông Ng vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Ng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng kết hôn với nhau vào năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã xã Th, huyện G, tỉnh K. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 119, ngày 25/11/2016. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3]. Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng là hôn nhân tự nguyện nhưng trong quá trình sống chung vợ chồng ông bà đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không tự giải quyết được. Bà Dương Hồng C cho rằng vợ chồng bà không hợp nhau vì ông Nguyễn Văn Ng không quan tâm chăm sóc vợ con, ông Nguyễn Văn Ng thường hay nhậu nhẹt, cờ bạc, bà và gia đình khuyên nhiều lần nhưng ông Ng không thay đổi, vợ chồng bà sống ly thân cho đến nay đã 01 năm và không liên lạc với nhau. Ngày 09/3/2021 và ngày 31/3/2021, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ, nhưng ông Nguyễn Văn Ng không có mặt tại Tòa án, nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến hay yêu cầu gì của ông Nguyễn Văn Ng. Xét thấy, vợ chồng bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng đã sống ly thân với nhau 01 năm nay, trong thời gian này vợ chồng ông bà không liên lạc với nhau cho thấy họ không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này. Tại phiên tòa, bà Dương Hồng C cương quyết xin ly hôn với ông Nguyễn Văn Ng và tỏ rõ thái độ không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Văn Ng, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Hồng C.

[4]. Về con chung: Bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng có 02 người con chung tên Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày

24/5/2018, hiện do mẹ ruột của ông Ng nuôi dưỡng. Bà Dương Hồng C xin nuôi con chung, do hai cháu chưa đủ tuổi để Tòa án ghi nhận nguyện vọng của các cháu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn Ng không trực tiếp nuôi con và không có ý kiến gì về quyền nuôi con, nên căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin nuôi con chung của bà Dương Hồng C.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Dương Hồng C yêu cầu ông Nguyễn Văn Ng cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Dương Hồng C không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[7] Tại phiên tòa, sau khi nghe lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Bà Dương Hồng C phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0009664, ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con buộc ông Nguyễn Văn Ng phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Hồng C.

Về hôn nhân: Xử cho bà Dương Hồng C và ông Nguyễn Văn Ng được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Thùy D – sinh ngày 13/3/2017 và Nguyễn Hải Đ – sinh ngày 24/5/2018 cho bà Dương Hồng C nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Nguyễn Văn Ng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng bằng 1.500.000đồng/02 cháu (mỗi cháu 750.000 đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai cháu Duyên, Đăng đủ 18 tuổi. Ngoài ra, ông Ng được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Không ai được ngăn cản ông thực hiện quyền này.

Các đương sự được quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Dương Hồng C phải chịu nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0009664, ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con buộc ông Nguyễn Văn Ng phải nộp 300.000 đồng.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM./ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thị Thùy Trang